

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 19-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Liêm;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Minh Thông;

2/ Ông Lê Minh Xây;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy; Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần H; tên gọi khác: Xin, sinh ngày 28/01/1989 tại huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần V (chết) và bà Nguyễn Q, sinh năm 1958; vợ là Bùi T, sinh năm 1995; có hai con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; tiền sự: ngày 13/7/2021, bị Ủy ban nhân dân xã S áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: ngày 02/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 20/8/2021, bị Công an xã S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/8/2021, chuyển tạm giam ngày 25/8/2021; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: + Chị Hồ Đ, sinh năm 1983; vắng mặt.

+ Anh Đỗ N, sinh năm 1978; có mặt.

Cùng trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

+ Anh Hồ L, sinh năm 1986; trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

+ Anh Lê V; sinh năm 1990; trú tại: khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn K, sinh năm 1986; trú tại: thôn S, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 19/8/2021, Trần H đi bộ đến nhà anh T thuộc thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam để mượn xe máy nhưng nhà anh T không có ai ở nhà nên H quay về nhà. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam, H phát hiện một xe máy mang biển số kiểm soát 43C1-396.15 của chị Hồ Đ trú cùng thôn đang để ở bên lề đường, trên xe có sẵn chìa khóa nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này để làm phương tiện đi lại. H quan sát xung quanh không có người, rồi vứt bao hàng hóa trên xe xuống đất, nổ máy điều khiển xe theo hướng đường dân sinh qua khối phố P, thị trấn T, huyện H, tỉnh Quảng Nam để tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại kết luận số 38/KL-HĐĐG ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, biển kiểm soát 43C1-396.15 có giá trị 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần H với mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Một xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu đen, biển kiểm soát 43C1-39615. Ngày 13/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trao trả cho chủ sở hữu. Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Đ cùng chồng là ông Đỗ N có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị hại trình bày lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị hại, những người làm chứng đều vắng mặt, xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 19/8/2021, tại đoạn đường bê tông thuộc thông T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Trần H phát hiện một xe máy mang biển số kiểm soát 43C1-396.15, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter của chị Hồ Đ đang dựng bên đường không có người trông giữ, có sẵn chìa khóa trên xe nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt mang đi bán để lấy tiền tiêu xài thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Theo kết luận số 38/KL-HĐĐG ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, biển kiểm soát 43C1-396.15 có giá trị 7.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo Trần H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất an trong nhân dân, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu: ngày 02/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 20/8/2021, bị Công an xã S xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngoài ra bị cáo có tiền sự: ngày 13/7/2021, bị Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, trong thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản phạm tội đã được thu hồi trao trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự. Gia đình bị cáo khó khăn, mới thoát nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo đã bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Đến nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp bị đưa ra xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử cần nhất thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5]. Về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp:

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì hành vi của bị cáo có thể bị phạt tiền bổ sung nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu đen, biển kiểm soát 43C1-39615. Ngày 13/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị hại là anh Đỗ N và chị Hồ Đ có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Trần H 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/8/2021).

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2021). Riêng người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Văn phòng Công an huyện H;
- Bị cáo, người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Liêm